TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 89 /2018/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 27 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2018/TLST-HNGĐ, ngày 05/6/2018. Giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T,** sinh năm 1989.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Cấn H, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã Y, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Lý Ngọc H,** sinh năm 1988.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Cấn H, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T với anh Lý Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lý Ngọc H có 01 con chung là Lý Kim Đ, sinh ngày 30/7/2014 hiện đang ở với chị T. Chị T và anh H tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị T tiếp tục được trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lý Kim Đ, sinh ngày 30/7/2014 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có Quyết định khác.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn phần đóng góp nuôi con đối với anh H cho đến khi có quyết định khác.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị T và anh H đều thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007456 ngày 05/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

Trả lại chị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành